ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 10 /2025/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 03 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 01/TTr-STC ngày 04/7/2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Long An; Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh.

Giao Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tài chính; quy chế làm việc nội bộ, mối quan hệ công tác giữa các phòng, đơn vị; trên cơ sở biên chế được giao, bố trí cán bộ, công chức phù hợp trình độ chuyên môn, vị

trí việc làm, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, DK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Quyết định số: 10 /2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư phát triển, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài; tài chính; ngân sách nhà nước; vay và trả nợ của chính quyền địa phương (trong nước và nước ngoài); viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài; phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước không do cơ quan quản lý thuế quản lý thu thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh; tài sản công; tài chính đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài 2 ngân sách; kế toán, kiểm toán độc lập; giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh.

2. Sở Tài chính có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh theo thẩm quyền; đồng thời chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài chính.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của UBND tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh.

b) Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của tỉnh, thành phố; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố; dự thảo kế hoạch 05 năm, hằng năm, các chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách, kế hoạch - đầu tư và các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính cho Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc Sở Tài chính (nếu có) và dự thảo quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài chính theo quy định của pháp luật.

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

a) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài chính thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định pháp luật.

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

3. Về quản lý quy hoạch

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch; tổ chức lập, trình thẩm định, trình phê duyệt, công bố quy hoạch tỉnh; tổ chức lập điều chỉnh, trình thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh; tổ chức lập điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; nghiên cứu xây dựng chính sách, giải pháp, bố trí nguồn lực thực hiện và đánh giá thực hiện quy hoạch tỉnh; cung cấp dữ liệu có liên quan thuộc phạm vi quản lý của địa phương để cập nhật vào hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch; báo cáo về hoạt động quy hoạch trên địa bàn tỉnh hằng năm.

c) Xây dựng, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu về quy hoạch theo quy định.

d) Tổng hợp và trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho hoạt động quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, giám sát quá trình triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Về quản lý ngân sách nhà nước

a) Xây dựng, tổng hợp, lập, trình UBND tỉnh để trình cấp có thẩm quyền kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh hằng năm, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh trong trường hợp cần thiết.

b) Xây dựng, trình UBND tỉnh quyết định phương án bổ sung dự toán số tăng thu của ngân sách địa phương, phương án phân bổ, sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi của ngân sách địa phương và phương án điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương; phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết đầu năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Xây dựng, trình UBND tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã đối với các khoản thu phân chia và mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Trình UBND tỉnh quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh, sử dụng quỹ dự trữ tài chính của địa phương và các nguồn dự trữ tài chính khác theo quy định của pháp luật; sử dụng vốn đầu tư phát triển của 4 ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên trực tiếp; hỗ trợ địa phương khác đầu tư xây dựng dự án, công trình trọng điểm, liên kết vùng, liên kết quốc gia, liên kết quốc tế, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ quan trọng khác.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, trình UBND tỉnh quyết định một số chế độ, chính sách cấp bách để phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh nghiêm trọng và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, trình UBND tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quy định các định mức phân bổ và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

g) Tham mưu, tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương, điều hành ngân sách địa phương theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách cấp tỉnh và cấp xã.

h) Kiểm tra việc phân bổ dự toán ngân sách được giao; nhập và phê duyệt dự toán trên hệ thống Tabmis theo quy định của Bộ Tài chính; hướng dẫn việc quản lý, điều hành ngân sách; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị cùng cấp và ngân sách của cấp xã.

i) Hướng dẫn việc hạch toán, quyết toán ngân sách địa phương và định kỳ báo cáo việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và tổ chức thực hiện chế độ công khai tài chính ngân sách của nhà nước theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý tài chính, ngân sách của cấp xã.

k) Tổng hợp, lập quyết toán ngân sách địa phương trình UBND tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

l) Trình UBND tỉnh quyết định chi ứng trước dự toán ngân sách, thu hồi các khoản chi ứng trước của ngân sách cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

m) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

5. Về quản lý đầu tư phát triển

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập, thẩm định trình phê duyệt và tham mưu điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, các chương trình đầu tư công khác của địa phương.

b) Thực hiện kiểm tra việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước chi đầu tư công của các đơn vị dự toán cấp I; nhập và phê duyệt dự toán trên hệ thống Tabmis theo quy định của Bộ Tài chính.

c) Hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện phân bổ, quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương của chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý về lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch và vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị sự nghiệp; tình hình kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư của Kho bạc Nhà nước khu vực.

d) Chủ trì tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc ngân sách do UBND tỉnh quản lý; hướng dẫn, kiểm tra các chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành thuộc phạm vi quản lý.

đ) Tổng hợp, báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách và quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, việc tuân thủ kế hoạch đầu tư công; đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công của các chương trình, dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan theo dõi, tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công của địa phương; tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

h) Làm đầu mối ứng dụng và triển khai Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công trong hoạt động quản lý nhà nước về đầu tư công tại địa phương.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh.

k) Tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư của nhà đầu tư theo phân công của UBND tỉnh ; chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi của các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương trong trường hợp được UBND tỉnh giao làm đơn vị thẩm định.

l) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh , Chủ tịch UBND tỉnh quyết định gia hạn thời gian bố trí vốn ngân sách nhà nước, kéo dài thời gian thực hiện 6 và giải ngân vốn ngân sách nhà nước theo thẩm quyền quy định tại pháp luật về đầu tư công.

m) Làm đầu mối đăng tải thông tin dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tự trong trường hợp được UBND tỉnh giao; thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp các nội dung này được UBND tỉnh phê duyệt.

n) Chủ trì tham mưu xử lý tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh ; tham gia Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị cấp địa phương theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

o) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực theo dõi và đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án thu hồi số vốn đã thanh toán thừa khi dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán có số vốn được quyết toán thấp hơn số vốn đã thanh toán cho dự án khi được UBND tỉnh giao.

6. Về quản lý đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài

a) Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao, khu kinh tế; dự án đầu tư được thực hiện đồng thời ở trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về đầu tư.

b) Làm đầu mối tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư; làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ về kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư của tỉnh, thành phố; thực hiện và hướng dẫn thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật về đầu tư.

c) Quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại địa phương; làm đầu mối giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác xúc tiến đầu tư; hướng dẫn thủ tục đầu tư theo thẩm quyền.

d) Sử dụng hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư đối với việc đăng ký đầu tư; thu thập, lưu trữ, quản lý thông tin về đăng ký đầu tư; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu về đăng ký đầu tư vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư; hướng dẫn tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư; báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh về tình hình tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tình hình hoạt động của các dự án đầu tư

thuộc phạm vi quản lý; tổ chức, giám sát và đánh giá thực hiện chế độ báo cáo đầu tư tại địa phương.

đ) Chủ trì đánh giá đề nghị hỗ trợ chi phí đối với doanh nghiệp có dự án đang hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

e) Là đầu mối tiếp nhận báo cáo tài chính của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và tổng hợp, phân tích tình hình tài chính, tình hình xuất nhập khẩu, các khoản nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp FDI theo chế độ quy định phục vụ chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút vốn đầu nước ngoài trên địa bàn theo quy định của pháp luật và gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

7. Về vay và trả nợ của chính quyền địa phương (trong nước và nước ngoài); viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài.

a) Xây dựng kế hoạch vay, trả nợ 05 năm, hằng năm của chính quyền địa phương để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về quản lý nợ của chính quyền địa phươn.;

b) Xây dựng phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vay khác trong nước báo cáo UBND tỉnh để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Làm đầu mối giúp UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan xây dựng chiến lược, định hướng, kế hoạch vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; hướng dẫn các Sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trình UBND tỉnh phê duyệt và đề xuất với Bộ Tài chính.

d) Phối hợp với Kho bạc nhà nước khu vực theo dõi, hạch toán, quyết toán các khoản rút vốn vay, nhận nợ, trả nợ thuộc nghĩa vụ nợ của ngân sách cấp tỉnh.

đ) Căn cứ dự toán chi ngân sách địa phương và nguồn tài chính của địa phương đã được cấp có thẩm quyền quyết định, thực hiện thanh toán nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến khoản vay của chính quyền địa phương đầy đủ, đúng hạn.

e) Chủ trì thẩm định theo phân công hoặc có ý kiến trong quá trình thẩm định các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh.

g) Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

h) Thực hiện cập nhật số liệu theo dõi nợ vay trên phần mềm cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương của Bộ Tài chính.

i) Thống nhất quản lý về tài chính đối với các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Về quản lý tài chính đối với đất đai

a) Tham gia Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể, thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ theo quy định của Luật đất đai hiện hành.

b) Chủ trì xây dựng và trình UBND tỉnh quy định mức tỷ lệ (%) cụ thể để xác định đơn giá thuê đất hằng năm, mức tỷ lệ (%) để tính tiền thuê đối với đất xây dựng công trình ngầm, công trình ngầm nằm ngoài phần không gian sử dụng đất đã xác định cho người sử dụng đất, đất có mặt nước theo quy định.

c) Chủ trì xây dựng trình UBND tỉnh ban hành mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định.

9. Về quản lý tài sản công tại địa phương

a) Xây dựng, trình UBND tỉnh các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ).

b) Chủ trì xây dựng, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quy định hoặc phân cấp thẩm quyền quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ).

c) Đầu mối giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công (trừ tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ), ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp

tỉnh (trừ thuốc chữa bệnh, vật tư y tế và các tài sản chuyên dùng) theo quy định của pháp luật; quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; báo cáo kê khai tài sản công và tình hình quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành theo quy định đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật.

đ) Quyết định theo thẩm quyền các nội dung về quản lý, sử dụng tài sản cộng theo phân cấp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tổ chức thực hiện các quyết định về quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trình UBND tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt theo nhiệm vụ được UBND tỉnh giao. Tham mưu cho UBND tỉnh có ý kiến với các bộ, cơ quan trung ương đối với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc trung ương quản lý và nhà, đất thuộc các địa phương khác trên địa bàn tỉnh.

g) Làm chủ tài khoản tạm giữ quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý, trừ trường hợp nơi xử lý tài sản không thuộc địa bàn nơi Sở Tài chính đóng trụ sở.

h) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người có thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân theo thẩm quyền quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật quy định về trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

10. Về quản lý đấu thầu

a) Đối với hoạt động lựa chọn nhà thầu: Thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu (nếu có), danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với đấu thầu hai túi hồ sơ, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có) đối với các gói thầu thuộc dự án do UBND tỉnh là chủ đầu tư; cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

b) Đối với hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh: Đăng tải quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án hoặc thông tin dự án dự kiến tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, là bên mời quan tâm đối với các dự án cần xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm trường hợp được UBND tỉnh giao nhiệm vụ; thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp các nội dung này được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

c) Chủ trì tham mưu xử lý tình huống trong đấu thầu đối với gói thầu, dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu đối với các dự án, dự toán trên địa bàn tỉnh; chủ trì, tổng kết, đánh giá và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu trên địa bàn tỉnh; thành lập Hội đồng giải quyết kiến nghị cấp địa phương, đại diện có thẩm quyền của Sở Tài chính là Chủ tịch hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác về đấu thầu được UBND tỉnh giao.

11. Về quản lý giá và thẩm định giá

a) Tham mưu cho UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá trên địa bàn theo thẩm quyền quy định của pháp luật về giá đối với từng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo ngành, lĩnh vực, cơ quan hành chính cấp dưới.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về giá thuộc phạm vi quản lý theo phân công của UBND tỉnh; tham mưu công tác phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về giá thuộc lĩnh vực quản lý theo phân công của UBND tỉnh.

c) Tổng hợp đề xuất của Sở quản lý ngành, lĩnh vực để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp, thời hạn bình ổn giá theo quy định của pháp luật về giá.

d) Tham mưu cho UBND tỉnh phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ hoặc cơ quan hành chính cấp dưới theo địa bàn quản lý thực hiện việc thẩm định và trình phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, đảm bảo phù hợp với yêu cầu công tác quản lý nhà nước về giá tại địa phương và quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

đ) Tham mưu cho UBND tỉnh phân công, phân cấp việc tiếp nhận kê khai giá trên địa bàn tỉnh, tổ chức triển khai hoạt động tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường, thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu về giá vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, quyết định việc xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định của Chính phủ và phân công của UBND tỉnh.

e) Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực về việc trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá và Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thuộc lĩnh vực quản lý.

g) Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với Bộ Tài chính về việc trình Chính phủ ban hành, điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc lĩnh vực quản lý theo phân công của UBND tỉnh.

h) Tổ chức hiệp thương giá hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về giá và phân công của UBND tỉnh.

i) Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc phân công và tổ chức hoạt động thẩm định giá của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

k) Kiểm tra chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về giá, thẩm định giá theo chức năng, ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá theo phân công của UBND tỉnh.

l) Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá, thẩm định giá thuộc lĩnh vực quản lý theo phân công của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

m) Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản trong tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

n) Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá khác theo quy định của pháp luật.

12. Về quản lý vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp; phát triển và quản lý tài chính doanh nghiệp nhà nước.

a) Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp của các loại hình doanh nghiệp do UBND tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu; chính sách tài chính phục vụ chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn theo quy định của pháp luật; chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, chế độ quản lý, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh theo phân công việc việc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do UBND tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu.

c) Kiểm tra việc quản lý sử dụng vốn, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, thực hiện chức năng giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, kiến nghị, đề xuất giải pháp với UBND tỉnh về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn. Tham mưu cho UBND tỉnh khi thấy có dấu hiệu mất an toàn tài chính của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

d) Phân tích, đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ vốn điều lệ 100% và các doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn; tổng hợp báo cáo tình hình chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước (báo cáo tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp) và các báo cáo khác để báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

đ) Kiểm tra, giám sát cơ chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát và Kiểm soát viên tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh là cơ quan địa diện chủ sở hữu.

e) Đầu mối theo dõi, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu của doanh nghiệp nhà nước.

13. Về doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh

a) Chủ trì tổng hợp, đề xuất và tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh, xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; xây dựng, tổng kết và nhân rộng mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh có tính chất liên ngành;

c) Đầu mối phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, xây dựng các chương trình, dự án trợ giúp, thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

d) Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tài chính gửi UBND tỉnh, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan về tình hình phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tài chính phục vụ chính sách phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương; hướng dẫn doanh nghiệp và người thành lập doanh nghiệp về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp; tư vấn, hướng dẫn miễn phí cho hộ kinh doanh về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có địa chỉ đặt trong khu công nghệ cao).

g) Hướng dẫn, đào tạo, tập huấn cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh.

h) Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh trực tiếp hoặc phối hợp với các Sở, ngành thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định; xử lý các vi phạm về đăng ký doanh nghiệp; tổng hợp tình hình quản lý doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ kinh doanh sau thành lập tại địa phương và định kỳ báo cáo UBND tỉnh , Bộ Tài chính theo quy định.

i) Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương; thu thập, lưu trữ, rà soát và quản lý thông tin về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký doanh nghiệp tại địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

k) Cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu trữ tại cơ sở dữ liệu quốc gia trong phạm vi địa phương quản lý cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và theo quy định về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

14. Về quản lý nhà nước về tài chính đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Phối hợp cơ quan quản lý quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ báo cáo Ủy ban nhân dân để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách địa phương; phối hợp giải trình Hội đồng nhân dân cùng cấp khi có yêu cầu.

b) Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của các Quỹ và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh phân công.

15. Tham mưu triển khai việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập và chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật; tham gia ý kiến đối với phương án tự chủ tài chính năm đầu thời kỳ ổn định của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh theo quy định; phối hợp với các cơ quan chuyên ngành ở địa phương kiểm tra việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

16. Phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn.

17. Hướng dẫn nhiệm vụ về lĩnh vực tài chính đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; hướng dẫn các đơn vị, tổ chức thực hiện đúng chế độ kê khai, cấp, đăng ký, sử dụng mã số đơn vị quan hệ ngân sách và triển khai các công việc khác được phân công theo quy định của pháp luật.

18. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực theo quy định pháp luật.

19. Thực hiện hợp tác quốc tế về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

20. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý; tổng hợp các chỉ tiêu thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính và chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính theo quy định; chủ trì công bố số liệu tài chính, cung cấp thông tin thống kê tài chính trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

21. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

22. Thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thì hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính; chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ về giám định tư pháp thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý ở địa phương theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp.

23. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng và phòng chuyên môn nghiệp vụ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính.

24. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, ngạch công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và các công tác cán bộ khác đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

25. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

26. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND tỉnh, các bộ, cơ quan ngang bộ.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính theo phân cấp, ủy quyền, quy định thẩm quyền theo quy định của pháp luật và do UBND tỉnh giao.

Điều 3. **Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Sở:

a) Sở Tài chính có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo Quy chế làm việc và phân công của UBND tỉnh.

c) Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc sở, giúp Giám đốc sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc

sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy quyền thay Giám đốc sở điều hành các hoạt động của sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Tài chính quy định;

đ) Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

e) Số lượng Phó Giám đốc sở: theo quy định tại điểm c, Điều 6 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở:

a) Văn phòng Sở.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Ngân sách;

- Phòng Đầu tư công;

- Phòng Đăng ký kinh doanh;

- Phòng Thẩm định;

- Phòng Tổng hợp - Quy hoạch;

- Phòng Hành chính - Sự nghiệp;

- Phòng Giá - Công sản;

- Phòng Hợp tác Đầu tư

d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở:

- Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ doanh nghiệp

3. Số lượng cấp phó của các tổ chức thuộc Sở thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Biên chế công chức, số lượng người làm việc:

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Tài chính được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng

người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài chính, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Tài chính xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập gửi Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Việc bố trí công chức của Sở Tài chính phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có quy định hoặc chỉ đạo, hướng dẫn mới khác với nội dung tại Quy định này thì UBND tỉnh sẽ triển khai để thực hiện theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.